

QUYẾT TOÁN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 20/4/2026 của UBND xã Vĩnh Thuận)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung (1)	Dự toán	Quyết toán	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối (%)
A	B	1	2	3=2-1	4=2/1
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	126,125,000,000	153,043,680,421	26,918,680,421	121.34
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	661,000,000	778,902,814	117,902,814	117.84
-	Thu NSDP hưởng 100%	205,000,000	136,058,273	(68,941,727)	66.37
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	456,000,000	642,844,541	186,844,541	140.97
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	125,464,000,000	147,661,886,790	22,197,886,790	117.69
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	123,108,000,000	105,039,600,000	(18,068,400,000)	85.32
2	Thu bổ sung có mục tiêu	2,356,000,000	42,622,286,790	40,266,286,790	1,809.10
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		4,602,890,817	4,602,890,817	
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	126,125,000,000	153,043,680,421	18,454,762,773	121.34
I	Tổng chi cân đối NSDP	123,769,000,000	111,204,905,542	(12,564,094,458)	89.85
1	Chi đầu tư phát triển	-	3,194,307,015	3,194,307,015	
2	Chi thường xuyên	121,342,000,000	107,572,604,527	(13,769,395,473)	88.65
3	Dự phòng ngân sách	2,427,000,000	437,994,000	(1,989,006,000)	18.05
II	Chi các chương trình mục tiêu	2,356,000,000	33,281,257,231	30,925,257,231	
1	Chi các chương trình MTQG	-	1,024,407,032	1,024,407,032	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	2,356,000,000	32,256,850,199	29,900,850,199	1,369.14
III	Chi nộp ngân sách cấp trên		93,600,000	93,600,000	
IV	Chi chuyển nguồn sang năm sau		8,463,917,648		
C	BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP/KẾT DƯ NSDP	-	-		